

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHÓM NHIỆM VỤ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-CP ngày tháng 4 năm 2024 của Chính phủ)

STT	Tên đề án/nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Quán triệt, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết			
1.1	Phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết	Các bộ, ngành, địa phương		2024
1.2	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về thông tin đối ngoại, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ về thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, ngành, địa phương		Hàng năm
2	Hoàn thiện cơ chế, chính sách về thông tin đối ngoại. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước			
2.1	Tổng kết, đánh giá Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	2024
2.2	Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	2025 - 2026
2.3	Sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí 2016, quy định một số nội dung quản lý thúc đẩy hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan báo chí	2024 - 2026

2.4	Nghiên cứu xây dựng mô hình Văn phòng thông tin đối ngoại quốc gia	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương	2024
2.5	Triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 21/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác truyền thông chính sách	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan báo chí	Hàng năm
2.6	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Ngoại giao	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2026
2.7	Triển khai thực hiện Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam và Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 152/2020/NĐ-CP	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Thông tin và Truyền thông, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam	Hàng năm
2.8	Xây dựng Đề án hỗ trợ báo chí, xuất bản thông tin về Việt Nam đến cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Ngoại giao, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam	2024 - 2025
2.9	Xây dựng cơ chế hợp tác, thúc đẩy báo chí, xuất bản Việt Nam với các cơ quan, tổ chức báo chí, xuất bản nước ngoài	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Ngoại giao, các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2025
2.10	Đề xuất sửa đổi, bổ sung danh mục sự nghiệp công trong lĩnh vực thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tài chính, các cơ quan báo chí	2024 - 2025

2.11	Tổ chức kiểm tra, đánh giá hiệu quả công tác thông tin đối ngoại ở trong và ngoài nước; các đề án, dự án trọng điểm của thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	Hàng năm
2.12	Giám sát, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	Hàng năm
2.13	Xây dựng Quy chế phối hợp giữa các ban, bộ, ngành trong công tác thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	Đến năm 2030
3	Đổi mới tư duy, nội dung, phương thức thông tin đối ngoại			
3.1	Đề án phát triển 01 cổng/trang thông tin điện tử đối ngoại quốc gia trở thành nền tảng quảng bá hình ảnh quốc gia	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	2024
3.2	Xây dựng Chiến lược/Chương trình truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài; xây dựng bộ nhận diện thương hiệu, hình ảnh quốc gia; Đề án quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài trên các nền tảng số, mạng xã hội trong nước và nước ngoài; qua các sự kiện, diễn đàn xuất bản sách quốc tế	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2026
3.3	Thực hiện Chương trình thương hiệu quốc gia Việt Nam	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành, địa phương	Hàng năm
3.4	Triển khai Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đến năm 2030, Chiến lược văn hóa đối ngoại giai đoạn 2022 - 2026	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2030
3.5	Triển khai Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030	Bộ Ngoại giao	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2030

3.6	Thực hiện Đề án Ngày Tôn vinh tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2023 - 2030	Bộ Ngoại giao	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các bộ, ngành, địa phương, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân Dân	2024 - 2030
3.7	Đề án “Nâng cao hiệu quả dạy và học Tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài”	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Ngoại giao, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ sở giáo dục, đào tạo	Hàng năm
3.8	Xây dựng các Đề án tăng cường công tác thông tin đối ngoại với các nước láng giềng (Lào, Campuchia, Trung Quốc), các quốc gia trọng điểm của thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành, địa phương, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam	2024 - 2030

3.9	Thực hiện các chương trình, kế hoạch hợp tác nhằm quảng bá thương hiệu nông sản Việt Nam tại thị trường quốc tế	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan báo chí có văn phòng đại diện ở nước ngoài	Hàng năm
3.10	Tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư tài chính tại nước ngoài nhằm quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới, thu hút vốn đầu tư trực tiếp và gián tiếp nước ngoài	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Hàng năm
3.11	Nghiên cứu, bổ sung mục lục ngân sách nhà nước cho thông tin đối ngoại	Bộ Tài chính	Bộ Thông tin và Truyền thông	2024 - 2025
3.12	Xây dựng Kế hoạch tổng thể tổ chức sự kiện thông tin đối ngoại quốc gia trong và ngoài nước	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2025
3.13	Truyền thông, quảng bá hình ảnh Việt Nam đất nước con người, về chính sách, thị trường, tiềm năng của ngành công nghiệp công nghệ số Việt Nam	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2030
3.14	Triển khai các chương trình, kế hoạch hành động về tuyên truyền, quảng bá ASEAN	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Ngoại giao, Bộ Công Thương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành, địa phương, các Đài Truyền hình Việt Nam, Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam	Hàng năm
3.15	Triển khai xây dựng Kênh truyền hình đối ngoại quốc gia VTV World giai đoạn 2024 - 2028	Đài Truyền hình Việt Nam	Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan	2024 - 2028

3.16	Xây dựng Đề án cung cấp hạ tầng truyền thông số cho Lào	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, các bộ, ngành, địa phương liên quan	2024 - 2025
3.17	Xây dựng Đề án quảng bá xuất bản phẩm Việt Nam ra nước ngoài	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2026
3.18	Tổ chức các sự kiện xúc tiến đầu tư thương mại, du lịch, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam ra nước ngoài	Các bộ, ngành, địa phương		Hàng năm
3.19	Quảng bá hình ảnh, tiềm năng đất nước thông qua các lễ hội văn hóa đặc sắc ở địa phương và các hoạt động trao đổi đoàn song phương và đa phương	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành liên quan	Hàng năm
3.20	Sản xuất các sản phẩm thông tin đối ngoại, ấn phẩm, chương trình truyền hình... giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh của các địa phương	Các địa phương	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành có liên quan	Hàng năm
3.21	Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác thu thập, phân tích, tổng hợp tình hình, cập nhật thông tin, dữ liệu về nhu cầu, xu hướng của công chúng trong và ngoài nước, nhận thức và thái độ của cộng đồng quốc tế trên mạng Internet để nâng cao hiệu quả thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	Hàng năm

4	Đẩy mạnh đấu tranh phản bác thông tin sai trái, tiêu cực ảnh hưởng đến hình ảnh quốc gia			
4.1	Triển khai Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam; xây dựng cơ chế đối thoại với các tổ chức, cá nhân nước ngoài thiếu thiện cảm với Việt Nam	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2025
4.2	Xây dựng lực lượng phản ứng nhanh trên không gian mạng; đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống mạng phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại; đẩy mạnh tuyên truyền đối ngoại về hình ảnh của lực lượng công an nhân dân Việt Nam trong bảo đảm an ninh, trật tự	Bộ Công an	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2025
4.3	Thực hiện các chiến lược, đề án về bảo vệ chủ quyền biển, đảo, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới	Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2030
4.4	Hình thành mạng lưới xử lý tin giả quốc gia	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2025
4.5	Triển khai Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025	Ủy ban Dân tộc	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2030

5	Tăng cường nguồn lực, khuyến khích, động viên các nguồn lực xã hội cho công tác thông tin đối ngoại			
5.1	Củng cố và phát triển hệ thống báo chí đối ngoại, báo chí đối ngoại quốc gia; văn phòng thường trú báo chí Việt Nam ở nước ngoài; hệ thống cụm thông tin đối ngoại tại khu vực cửa khẩu quốc tế đường bộ, đường biển, đường sắt, đường hàng không, cửa khẩu nội địa, lối mở các tỉnh biên giới, ưu tiên về xây dựng hạ tầng, nhất là hạ tầng công nghệ	Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam	Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành liên quan	Hàng năm
5.2	Xây dựng hạ tầng số, nền tảng, cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	Đến năm 2030
5.3	Mỗi bộ, ngành, địa phương (trừ các cơ quan chuyên trách về thông tin đối ngoại) cần bố trí ít nhất 01 vị trí việc làm chuyên trách về thông tin đối ngoại	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ	2024
5.4	Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ thông tin đối ngoại, ngoại ngữ cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông, các địa phương	Các bộ, ngành và các cơ sở đào tạo có liên quan	Hàng năm
5.5	Củng cố, nâng cao hiệu quả hệ thống cụm thông tin đối ngoại ở cửa khẩu, biên giới	Bộ Quốc phòng	Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2025
5.6	Triển khai Đề án nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại của các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đến năm 2030	Bộ Ngoại giao	Các bộ, ngành, địa phương	Hàng năm
5.7	Củng cố và phát triển hệ thống Cơ quan Tùy viên Quốc phòng Việt Nam ở nước ngoài, Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài; các Trung tâm Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài; hệ thống tùy viên báo chí ở địa bàn trọng điểm của thông tin đối ngoại; Tham tán nông nghiệp tại các thị trường lớn của Việt Nam	Bộ Quốc phòng, Bộ Công Thương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan	Đến năm 2030

5.8	Xây dựng Đề án truyền thông xúc tiến đầu tư nước ngoài vào Việt Nam	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2025
5.9	Nghiên cứu, thí điểm mô hình Đại sứ quảng bá hình ảnh quốc gia	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành, địa phương	2024 - 2026
5.10	Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các quy định về thi đua khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân người Việt Nam ở nước ngoài có đóng góp cho công tác thông tin đối ngoại	Bộ Nội vụ	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành, địa phương	Hàng năm
5.11	Xây dựng cơ chế khuyến khích, hỗ trợ vai trò của các doanh nghiệp, cá nhân, các KOLs trong công tác thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, địa phương	Đến năm 2030
5.12	Nghiên cứu xây dựng Bộ quy tắc ứng xử chung cho người dân khi tiếp xúc, làm việc với người nước ngoài và khi ra nước ngoài	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành liên quan	Đến năm 2030
5.13	Xây dựng cơ chế khuyến khích việc thiết lập các cơ sở văn hóa, du lịch, mạng lưới văn phòng thường trú báo chí Việt Nam tại nước ngoài, các trung tâm văn hóa theo hình thức xã hội hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao	Đến năm 2030
5.14	Triển khai hệ thống thông tin đối ngoại tại các khu vực cửa khẩu quốc tế đường bộ, cửa khẩu đường sắt, cửa khẩu đường thủy nội địa, cửa khẩu, đường hàng hải và cửa khẩu đường hàng không	Các địa phương	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành liên quan	Hàng năm

5.15	Tổ chức khen thưởng trong công tác thông tin đối ngoại	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Nội vụ và các bộ, ngành, địa phương	Hàng năm
------	--	------------------------------	--	----------